

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2024-2025

A. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc đề nghị ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

- Căn cứ Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; công văn 5636/BGDĐT/GDTrH ngày 10/10/2023 về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí;

- Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021;

- Căn cứ Công văn số 2668/SGDĐT-GDPT ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025;

- Công văn số 1454/HD-PGD&ĐT ngày 21/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025; Công văn số 1499/PGD&ĐT ngày 28/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025; công văn số 1311/PGD&ĐT ngày 05/8/2024 về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025; Công văn số 1682/PGD&ĐT ngày 25/9/2024 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025 cấp THCS;

Căn cứ kế hoạch năm học 2024-2025 của trường THCS Hồng Thái Tây. Bộ phận chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

B. PHẦN I: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

I. ĐỘI NGŨ VÀ HỌC SINH.

1. Về đội ngũ:

- Ban giám hiệu: 02 (nữ: 00)
- Giáo viên: 18 (ĐH: 17; CĐ: 1); trong đó 01 GV hợp đồng dưới 12 tháng

Chia theo trình độ và môn đào tạo

+ Toán: 4

+ Hóa: 1

+ Tin: 0

+ Lý: 1

+ Ngoại ngữ: 2

+ Mĩ thuật: 1

+ Sử: 0

+ Nhạc : 0

+ Sinh: 1

+ Văn: 6

+ Thể dục: 1

+ GDCD: 1

+ Địa: 0

- Nhân viên: 1 (CĐ:1)

- Tỉ lệ giáo viên/lớp: **1,28****2. Về học sinh:**

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Bình quân HS/lớp
6	4	159	40
7	4	163	41
8	3	128	42
9	3	124	41
Tổng số	14	574	41

II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN.**1. Thuận lợi:**

- Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT Đông Triều, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn, sự quan tâm ủng hộ của các bậc cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và ý thức nghề nghiệp cao, có ý thức tự học, tự rèn để nâng cao trình độ sư phạm, lý luận chính trị, không có giáo viên yếu, kém.

- Giáo viên có ý thức đi sâu vào nghiên cứu các phương pháp giảng dạy mới, tự nghiên cứu các tài liệu hướng dẫn về chuyên môn ở các môn học.

- Giáo viên đều có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác chuyên môn, luôn tự nghiên cứu tìm tòi học hỏi chương trình giảng dạy để tìm ra phương pháp giảng dạy tốt nhất. Giúp học sinh dễ hiểu bài và nắm chắc các kiến thức từ đó nâng cao chất lượng giờ dạy, hạn chế học sinh yếu kém.

- Có tinh thần thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tự giác trong soạn bài và giảng bài. Tích cực tham gia các chuyên đề do cụm, trường tổ chức.

- Học sinh đa số đều đồng đều về nhận thức và ý thức học tập.

- Các khối lớp được biên chế đảm bảo sự cân đối về số lượng, chất lượng; duy trì tốt nề nếp truy bài đầu giờ.

- Tỉ lệ chuyên cần cao.

- Cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đồ dùng giảng dạy cơ bản đáp ứng việc dạy và học.

- Phòng học, đủ bàn, ghế của giáo viên và học sinh, phòng học bộ môn cơ bản đáp ứng mức tối thiểu.

- Phòng học được xây kiên cố, trang trí đẹp
- Chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn của nhà trường luôn được duy trì,

2. Khó khăn:

a. Đội ngũ:

- Đội ngũ lệch về cơ cấu giữa các môn.
- Theo định mức 1,9 gv/lớp thì còn thiếu 09 giáo viên (các môn như: Hóa, Sinh, Tin học, Địa lí, Công nghệ, Âm nhạc, Lịch sử, Toán)

b, Học sinh:

- Có một bộ phận học sinh mất bằng kiến thức chưa đồng đều.
- Hiện tượng học sinh lười học còn phổ biến, vì thế nhiều em tỏ ra lơ là, không chịu rèn luyện, nỗ lực phấn đấu
- Nhận thức của một số phụ huynh còn chưa thật sự quan tâm đến con em mình.

c. Cơ sở vật chất

- Số phòng học còn thiếu nhiều, diện tích phòng học nhỏ hẹp; phòng học bộ môn còn thiếu, thiết bị hỏng còn hỏng hóc nhiều.
- Một số thiết bị qua nhiều năm sử dụng đã hỏng không còn giá trị sử dụng.
- Thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 hiện nay chưa thực hiện được mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học còn thiếu, không đồng bộ,...
- Nhân viên thiết bị không có do vậy nhà trường phân công giáo viên bộ môn kiêm nhiệm nên việc chuẩn bị thí nghiệm gặp nhiều khó khăn.
- Kinh phí của nhà trường còn rất hạn hẹp dẫn đến khó thực hiện việc chủ động tăng cường đầu tư CSVC,
- Đời sống của cán bộ, nhân dân trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn, kinh tế địa phương phát triển chậm, một bộ phận nhân dân còn khó khăn nên công tác xã hội hoá còn nhiều hạn chế.

C. PHẦN II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Khung phân phối chương trình năm học 2024-2025.

- Khung thời gian năm học là 35 tuần, trong đó:
Học kỳ 1: 18 tuần (Từ tuần 1-18);
Học kỳ 2: 17 tuần (Từ tuần 19-35);

Ghi chú:

- Học sinh lớp 9 kết thúc học kỳ II trước ngày 18/5/2025, kết thúc năm học trước ngày 25/5/2025.
- Kiểm tra giữa kỳ I (cuối tuần 9); cuối kỳ I (tuần 17) các môn: C.nghệ; Tin học; GDTC; Nghệ thuật; HĐTN,HN; GDDP
- Kiểm tra giữa kỳ I (cuối tuần 10); cuối kỳ I (cuối tuần 18) các môn: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1, LS-ĐL, KHTN

- Kiểm tra giữa kỳ II: Tuần 26; khối lớp 9 (tuần học 25, tuần theo PPCT 26)
- Tuần 34 kiểm tra định kỳ cuối kỳ II; khối lớp 9 kiểm tra cuối kỳ II (tuần học 32, tuần theo PPCT 33)

(Chi tiết có bảng phân phối chương trình kèm theo)

2. Phân công chuyên môn.

Theo kế hoạch phân công chuyên môn số 521/KH-PCCM ngày 28/8/2024 và bảng phân công chuyên môn chi tiết kèm theo.

3. Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

- Các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên được phân công thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học tổ CM, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục môn học của giáo viên; bảo đảm thời lượng quy định trong PPCT, thống nhất bố trí nội dung bài dạy, chủ đề, số tiết dạy trong từng học kì một cách hợp lý, khoa học; đặc biệt đối với môn KHTN, Lịch sử-Địa lí, công nghệ lớp 8, 9.

- Môn Lịch sử-Địa lí môn Công nghệ 8 phải đảm bảo tương đương số tiết từng phân môn trong từng học kỳ.

- Môn Lịch sử-Địa lí lớp 6,7,8,9 hình thức dạy song song.

- Môn KHTN căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo trình tự logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học phân công từng cá nhân giáo viên giảng dạy đối với khối 6; khối lớp 7,8,9 phân công giáo viên có chuyên môn giảng dạy đồng thời các phân môn/chủ đề trong từng học kỳ.

- Bộ phận chuyên môn nhà trường thực hiện sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho từng tuần, học kỳ và cho cả năm học, bảo đảm số tiết/tuần theo đúng khung PPCT.

4. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGHĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT

- Thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học môn học của tổ CM, hoạt động GD của tổ CM, GD môn học của giáo viên, kế hoạch bài dạy theo các phụ lục của công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020.

- Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021;

- Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025;

- Các tổ chuyên môn căn cứ PPCT và PCCM, tổ trưởng phân công các thành viên trong tổ thực hiện xây dựng và hoàn thành Kế hoạch dạy học môn học của tổ chuyên môn theo *Phụ lục I*.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn theo *Phụ lục II*.

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học của giáo viên theo *Phụ lục III*;

(lưu ý: Phần thiết bị dạy học nếu sử dụng hình ảnh trên Internet thì phải ghi cụ thể địa chỉ nguồn lấy)

- Xây dựng khung Kế hoạch bài dạy (giáo án) theo *Phụ lục IV*.
- Kế hoạch các hoạt động GD không bắt buộc (bộ phận CM nhà trường xây dựng) theo *Phụ lục II*.

a. Môn Khoa học tự nhiên:

- Môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lý, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học.

- KHTN 6 phân công 01 giáo viên đảm nhiệm giảng dạy cuốn chiếu cả ba nội dung (Hóa-Lí-Sinh). KNTN lớp 7,8,9 phân công giáo viên đảm bảo về chuyên môn dạy đồng thời các phân môn/chủ đề trong từng học kỳ (Hóa-Lí-Sinh).

b. Môn Lịch sử-Địa lí:

- Môn Lịch sử-Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau;

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời (*song song*) trong từng học kỳ. - Đảm bảo số tiết giữa các phân môn LS-ĐL tương đương nhau (50/50) theo PPCT đến khi kiểm tra định kỳ.

- Đối với các chủ đề chung ở lớp 7, Chủ đề 1: (3 tiết) phân môn Địa lí thực hiện trong học kỳ I; Chủ đề 2: (3 tiết) phân môn Lịch sử thực hiện trong học kỳ II.

c. Môn Toán:

- Phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực trong môn toán nhằm phát triển phẩm chất năng lực; đảm bảo tính cơ bản, thiết thực, tính tích cực của HS khi tham gia vào các hoạt động học tập, tăng cường thực hành trải nghiệm cho HS, dạy học giáo dục tích hợp và giáo dục phân hóa. Kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực của HS.

- Bên cạnh đó thực tăng cường thực hiện dạy học môn toán theo xu hướng hiện đại để giải quyết các vấn đề của bài toán thông qua dạy toán qua hoạt động trải nghiệm, kĩ thuật khăn trải bàn, sơ đồ tư duy . . .

- Kế hoạch bài dạy phải đảm bảo được các mục tiêu như: kiến thức, năng lực (năng lực chung, năng lực chuyên biệt), và phẩm chất.

- Tiến trình dạy học đảm bảo 4 hoạt động: Khởi động, hình thành kiến thức mới, luyện tập và vận dụng; trong mỗi hoạt động phải nêu được mục tiêu và nội dung.

d. Môn giáo dục của địa phương:

- Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDĐT-GDPT ngày 28/10/2022 về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo Chương trình GDPT 2108.

- Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương. Căn cứ vào tài liệu nội dung giáo dục của địa phương đã được Sở GD&ĐT tập huấn, hướng dẫn.

- Xây dựng kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

- Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

e. Môn hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp:

- Thực hiện theo công văn số 1055/SGDDĐT-GDPT ngày 8/5/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2108.

- Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp bao gồm các nội dung: sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, trải nghiệm theo chủ đề.

- Giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành)

- Xây dựng kế hoạch giáo dục phải xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng nội dung quy định trong chương trình; đảm bảo không trùng với thời lượng thực hiện cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường.

- Giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

f. Môn Nghệ thuật:

- Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Thực hiện dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Việc kiểm tra, đánh giá: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập.

- Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt

g. Môn GDCD:

- Khi thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học phải đảm bảo tỉ lệ trong 4 nội dung: GD đạo đức (35%, 5 bài), GD kỹ năng sống (20%, 2 bài), GD kinh tế (10%, 1 bài), GD pháp luật (25%, 2 bài) để phân chia các tiết cho từng bài, từng nội dung. Ôn tập cuối kì và kiểm tra định kì: 6 tiết.

h. Môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng anh):

- Thực hiện dạy học môn Ngoại ngữ 1 theo Chương trình 10 năm ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT đối với tất cả học sinh khối lớp 6, 7, 8, 9; (gọi tắt là CT GDPT 2018).

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng **(nghe, nói, đọc, viết)**, phát triển khả năng giao tiếp.

i. Môn Tin học:

- Xây dựng kế hoạch dạy học được phân chia các tiết cho từng bài, từng nội dung, chủ đề.

- Sử dụng dạy học tích cực thông qua các trò chơi, phương pháp khăn trải bàn

...

- Tăng cường năng lực dạy học trực tuyến, định hướng xây dựng kế hoạch bài dạy trực tuyến, xác định nội dung bài dạy, xây dựng kế hoạch bài dạy

- Tổ chức dạy học gồm 3 giai đoạn: Giai đoạn 1 trước khi kết nối trực tiếp: Giao nhiệm vụ. . .; Giai đoạn 2 kết nối trực tiếp: Báo cáo, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ ở giai đoạn 1 và hình thành kiến thức kỹ năng; Giai đoạn 3 sau khi kết nối là: Vận dụng

k. Môn Ngữ văn:

- Tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022; Công văn số 2620/SGDĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn dạy học môn Ngữ văn Chương trình GDPT 2018.

- Công văn số 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học môn Ngữ văn Chương trình GDPT 2018.

+ Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học cần tăng cường hơn nữa phát huy tính tích cực, sáng tạo của trong quá trình học của học sinh; rèn luyện kỹ năng đọc, viết, nghe, nói và cảm thụ, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học thông qua các hoạt động trong và ngoài lớp học. Qua đó hình thành phẩm chất, nhân cách học sinh.

+ Không xây dựng kế hoạch bài dạy chạy theo nội dung (giáo viên lên lớp chủ yếu giải thích nội dung, nói về nội dung bài học), sao chép lại kế hoạch cũ (không có chỉnh sửa, bổ sung theo nội dung đã rút kinh nghiệm từ những tiết dạy, bài dạy trước đó) hoặc xây dựng kế hoạch một cách hình thức.

** Đối với dạy đọc:*

+ Giáo viên chuyển từ diễn giải, thuyết giảng sang tổ chức hoạt động học đọc, viết, nói và nghe cho học sinh; GV cần giảm thời gian nói để học sinh có cơ hội được tăng cường hoạt động học (cá nhân, nhóm, lớp).

+ Xác định rõ mục đích giúp học sinh biết cách đọc và tự đọc hiểu được văn bản; thông qua đó hình thành phẩm chất, nhân cách học sinh. Coi ngữ liệu là phương tiện và việc tìm hiểu ngữ liệu là cách thức để hình thành, phát triển năng lực đọc hiểu văn bản

+ Giáo viên có thể đưa ra những gợi ý, chỉ dẫn để giúp học sinh đọc nhưng không lấy việc phân tích, bình giảng của mình để áp đặt hay thay thế cho những suy nghĩ của học sinh; tránh đọc chép và yêu cầu học sinh ghi nhớ kiến thức một cách máy móc. Gắn dạy đọc với các hoạt động dạy viết, nói, nghe, thực hành tiếng Việt và các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với từng lớp học

+ Giáo viên chỉ hỗ trợ, không trả lời thay HS. Giáo viên cần chú ý tạo không khí thân thiện, gây được hứng thú học tập cho HS.

Lưu ý cách dạy đọc 4 kiểu văn bản: Văn bản học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin, văn bản đa phương thức

** Đối với dạy viết, nói, nghe:*

+ Dạy viết: Tập trung vào yêu cầu hướng dẫn học sinh thực hiện các bước tạo lập văn bản. Ở mỗi bước, giáo viên có thể sử dụng, khai thác ngữ liệu minh họa một cách hợp lý, giúp học sinh hiểu được đặc điểm hình thức, ngôn ngữ, phương thức biểu đạt của từng kiểu văn bản; từ đó, học sinh hình thành kỹ năng viết. Tăng cường sử dụng các bài tập dạy viết gắn với các tình huống thực tiễn và giả định để học sinh nhận thức được mối quan hệ giữa yêu cầu học viết trong nhà trường với nhu cầu tạo lập các sản phẩm viết trong đời sống.

+ Dạy nói và nghe: Tập trung tổ chức cho học sinh trình bày/giới thiệu/thuyết trình và lắng nghe, cho học sinh trao đổi/nhận xét về kỹ năng và nội dung nói - nghe. Từ đó, giáo viên nhận xét về kỹ năng nói - nghe, uốn nắn về kỹ thuật, thái độ nói - nghe của học sinh.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học:

- Yêu cầu các đồng chí giáo viên khi xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) phải bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, kết hợp và phát huy và khai thác tối đa các thiết bị dạy học, học liệu phù hợp sẵn có (*đặc biệt các môn Lịch sử-Địa lý, Ngữ văn, GDĐP*), nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học;

- Xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với 5 mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày

21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và hướng dẫn triển khai của Sở GD&ĐT tại Công văn số 2447/SGD&ĐT-GDPT ngày 30/8/2022. Công văn số 2620/SGD&ĐT-GDTrH ngày 12/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn dạy học môn Ngữ văn Chương trình GDPT 2018; Công văn số 1413/PGD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học môn Ngữ văn Chương trình GDPT 2018

6. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá:

- Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGD&ĐT ngày 20/7/2021 quy định đánh giá học sinh THCS và THPT

- Công văn số 2996/SGD&ĐT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025.

- Kiểm tra, đánh giá phải phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ. Khuyến khích các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và tạo ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra.

** Lưu ý:* Các tổ/nhóm chuyên môn cần tách riêng phần kiểm tra, đánh giá định kỳ trong khung kế hoạch dạy học môn học (phụ lục I) thành (phụ lục Ia). Yêu cầu ghi rõ thời gian, thời điểm, yêu cầu cần đạt, hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ cho mỗi môn học/khối lớp. Đặc biệt quan tâm hình thức và phương án kiểm tra đối với học sinh khuyết tật.

- Kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra lý thuyết và thực hành; vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, tăng cường câu hỏi mở gắn với thời sự quê hương đất nước để học sinh bày tỏ chính kiến của mình.

6.1. Hình thức kiểm tra:

- Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Đánh giá bằng nhận xét kết hợp bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

6.2.1. Kiểm tra đánh giá thường xuyên.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: thực hiện thông qua hỏi-đáp, viết, thuyết trình, thực hành thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, học sinh có thể được kiểm tra, đánh giá nhiều lần nhưng giáo viên chỉ chọn số lần điểm kiểm tra, đánh giá theo đúng quy định ghi vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học.

- Đối với cụm chuyên đề học tập, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 lần đánh giá thường xuyên của môn

học đó và ghi vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* thuộc học kỳ khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định

6.2.2. Kiểm tra, đánh giá định kì.

- Đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập phải xây dựng dựa trên Ma trận đề, bản Đặc tả của đề kiểm tra, thời gian, hình thức kiểm tra đánh giá và tỉ lệ điểm từng môn học.

* Đối với môn Ngữ văn:

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 90 phút.
- Hình thức: tự luận: 03 bài/năm;
- + Kết hợp trắc nghiệm và tự luận: 01 bài/năm (giữa học kỳ I)
- Cấu trúc của đề kiểm tra gồm 2 phần: đọc hiểu và làm văn
- + Đề tự luận: Phần Đọc hiểu chiếm tỉ lệ 40% số điểm toàn bài; Phần Làm văn chiếm tỉ lệ 60% số điểm toàn bài.
- + Đề kiểm tra kết hợp trắc nghiệm với tự luận, thực hiện trắc nghiệm đối với phần *đọc hiểu*: tỉ lệ điểm phần *đọc hiểu* là 60%.
- Ngữ liệu: không dùng lại các văn bản trong sách giáo khoa làm ngữ liệu xây dựng các đề kiểm tra.

* Đối với bài thực hành, dự án học tập: có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện

- Quy trình ra đề đảm bảo các bước: khung ma trận đề, bản đặc tả, hướng dẫn chấm, biểu điểm.

* Đối với môn toán:

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 90 phút;
- Hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận, điểm phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn là 20%; điểm phần tự luận là 80%.

* Lưu ý:

- Một số vấn đề mới trong chương trình môn Toán 9 như: bổ sung so với chương trình GDPT 2006 một số yếu tố thông kê và xác suất, đa giác đều, phép quay, nhận biết được phép thử ngẫu nhiên; giảm tải, cắt bỏ một số chủ đề, giảm yêu cầu cần đạt

- Nội dung kiến thức ôn thi HSG, thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, cấu trúc đề thi HSG đảm bảo thông nhất với các nội dung đã được tập huấn chuyên môn của PGD triển khai.

* Môn ngoại ngữ (Tiếng anh)

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 60 phút.
- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận, tỉ lệ điểm trắc nghiệm và tự luận linh hoạt.
- Kiểm tra giữa kỳ với 3 kỹ năng (*nghe – đọc – viết*) và kiến thức ngôn ngữ.
- Kiểm tra cuối kỳ với 4 kỹ năng (*nghe – đọc – viết – nói*) và kiến thức ngôn ngữ; mỗi thành tố ngôn ngữ có ít nhất 2 dạng bài khác nhau. Trong một bài kiểm tra đánh giá định kì, cần đảm bảo sự đồng đều tỉ lệ điểm giữa các thành tố ngôn ngữ (độ lệch không quá 5%)

- Kiểm tra, đánh giá phải phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; Ra đề kiểm tra định kỳ phải đảm bảo: Ma trận đề, Lập bản Đặc tả, Ra đề kiểm tra và hướng dẫn chấm, biểu điểm.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch bài dạy ôn luyện thi tuyển lớp 10 THPT đại trà năm học 2024-2025 theo Bố cục- ma trận và đặc tả chung của tỉnh Quảng Ninh (theo CV 467/SGD-ĐT Quảng Ninh).

* Môn tin học

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 45 phút
- Hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận; điểm phần trắc nghiệm nhiều lựa chọn là 70%; điểm phần tự luận là 30%.

* Môn Công nghệ

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 45 phút.
- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận; tỉ lệ điểm linh hoạt, trong đó điểm phần tự luận không quá 50% tổng số điểm của bài kiểm tra

* Môn Giáo dục công dân

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 45 phút.
- Hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận; tỉ lệ trắc nghiệm tối đa 50%.
- ưu tiên câu trắc nghiệm có nhiều lựa chọn
- Tỉ lệ điểm theo mức độ: Nhận biết và thông hiểu: không quá 60%; Vận dụng không quá 30%; vận dụng cao không quá 10%.

Lưu ý: Nhưng nội dung đã được kiểm tra trong bài kiểm tra định kì trước, có thể cho kiểm tra lại ở kì kiểm tra định kì tiếp theo, nhưng nội dung không được vượt quá 10% tổng điểm của bài kiểm tra.

* Môn Lịch sử và Địa lí

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 90 phút
- Hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận
+ Nội dung Lịch sử: Tỉ lệ điểm linh hoạt, trong đó điểm phần tự luận không quá 50% tổng số điểm nội dung Lịch sử.

+ Nội dung Địa lí: Tỉ lệ điểm linh hoạt, trong đó điểm phần trắc nghiệm không quá 50% tổng số điểm nội dung Địa lí. Sử dụng Át lát Địa lí/Tập bản đồ Địa lí được biên soạn theo Chương trình GDPT 2018.

* Môn Khoa học tự nhiên

- Thời gian làm bài kiểm tra định kì: 90 phút;
- Hình thức: trắc nghiệm kết hợp tự luận; điểm phần trắc nghiệm là 70% (mỗi câu trắc nghiệm: 0,25 điểm), phần tự luận là 30%

7. Lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng an ninh trong các môn học

- Thực hiện Thông tư 08/2024/TT-PGDĐT ngày 15/5/2024 Hướng dẫn lồng ghép GD quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, THCS và trường PT có nhiều cấp học. Đảm bảo mục tiêu lồng ghép, phương thức lồng ghép, nguyên tắc lồng ghép.

- Thực hiện lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với từng lớp; đặc biệt tập trung vào các môn học như: Ngữ văn, GDCD, Lịch sử-Địa lí, Nghệ thuật (âm nhạc-Mĩ thuật), GDĐP, HĐTN, HN

- Chủ đề lồng ghép từ lớp 6-9:

+ Đối với lớp 6: giới thiệu truyền thống lịch sử của quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam, địa danh lịch sử gắn với các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc

+ Đối với lớp 7: giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam.

+ Đối với lớp 8: giáo dục lòng tự hào dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm

+ Đối với lớp 9: Hậu quả của các cuộc chiến tranh xâm lược đối với dân tộc Việt Nam.

(Có phụ lục nội dung lồng ghép kèm theo).

III. CHỈ TIÊU – BIỆN PHÁP CỤ THỂ

1. Quản lý chương trình và kế hoạch dạy học:

- Trên cơ sở PPCT giáo dục hiện hành thực hiện công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2197/SGD&ĐT.

- Ban giám hiệu nhà trường đề nghị cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc và linh hoạt trong chương trình kế hoạch dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học 35 tuần. (Học kỳ I: 18 tuần; học kỳ II: 17 tuần); dạy đúng, dạy đủ các môn học; không cắt xén chương trình;

- Nhà trường chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề, chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề theo hình thức, phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn

- Tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 2281/SGDĐT ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021;

- Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên đảm bảo thực hiện tối thiểu 01 lần/tháng. Nội dung sinh hoạt: quản lý kế hoạch giáo dục môn học; Quản lý phương

pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học; Quản lý việc kiểm tra, đánh giá học sinh; Thực hiện công tác bồi dưỡng

- Nội dung giáo dục địa phương lớp 6, 7, 8, 9 sử dụng tài liệu do Sở GD&ĐT Quảng Ninh quy định.

Biện pháp:

- Căn cứ vào năng lực, chuyên môn của từng giáo viên và điều kiện thực tế nhà trường để phân công cho phù hợp.

- BGH nhà trường phê duyệt kế hoạch dạy học của tổ, nhóm chuyên môn; Các tổ chuyên môn duyệt kế hoạch dạy học môn học của giáo viên trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát, nhận xét, góp ý trong quá trình thực hiện.

- Cải tiến sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn để bồi dưỡng đội ngũ (về phương pháp, kiến thức) theo nội dung công văn số 2281/SGDDT ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/ nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021;

+ Tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng Internet.

+ Trao đổi bài dạy, các bài giảng điện tử.

+ Trao đổi kinh nghiệm bồi dưỡng HSG, nội dung bồi dưỡng.

+ Thống nhất nội dung chương trình dạy theo đặc trưng bộ môn.

+ Thống nhất cách ra đề, nội dung kiểm tra, cách cho điểm từng phần theo ma trận đề.

+ Trao đổi kinh nghiệm quản lý học sinh trong tiết học, sử dụng thiết bị thí nghiệm.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị; chương trình dạy môn tự chọn, chương trình bồi dưỡng, phụ đạo học sinh.

- Duy trì tốt nề nếp soạn giảng, ký duyệt giáo án Onile (**vào thứ 2, thứ 5 hàng tuần**), lên lịch báo giảng (**vào thứ 2 hàng tuần**), đăng ký mượn đồ dùng, thiết bị (**thứ 2 hàng tuần**).

- Yêu cầu nghiêm túc việc cập nhật sổ ghi đầu bài, sổ dạy bù, ôn luyện (nếu có), cập nhật sổ điểm lớp, cá nhân, sổ chủ nhiệm, . . .

2. Quản lý nâng cao chất lượng dạy học:

2.1. Quản lý nâng cao chất lượng đại trà

a. Giáo viên:

- Phải có đủ các loại hồ sơ theo quy định.

- Bài soạn đúng khung mẫu quy định, thể hiện rõ yêu cầu cần đạt: kiến thức, kĩ năng, thái độ trong bài soạn.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình BDTX trong năm học.

- Chủ động vận dụng linh hoạt các phương pháp bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của học sinh nhằm tăng tỷ lệ học sinh khá - giỏi, giảm tỷ lệ học sinh yếu kém ở tất cả các bộ môn.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp soạn giảng theo chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng, sử dụng triệt để đồ dùng thiết bị và làm thêm thiết bị để nâng cao chất lượng dạy và học.

- Phân đầu từ 80% - 90% giờ dạy khá, tốt, không có giờ dạy yếu; 85% bài **soạn** đạt khá tốt, không có yếu (qua các đợt thao giảng, kiểm tra chuyên môn).

- Tích cực sử dụng CNTT trong soạn, giảng.

Biện pháp:

- Nhắc lại các quy định về hồ sơ, các khung mẫu kế hoạch dạy học, kế hoạch tổ, cách ghi nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, khung giáo án, việc cập nhật sổ gọi tên ghi điểm, sổ ghi đầu bài, sổ báo giảng. Đặc biệt việc chuẩn bị và sử dụng đồ dùng phải được thể hiện thống nhất từ giáo án, trong lịch báo giảng qua hệ thống, sổ đầu bài.

- Tất cả giáo viên phải tham gia bồi dưỡng chuyên môn trực tiếp do Phòng, Sở giáo dục tổ chức. Tự giác tự học, tự bồi dưỡng, tìm tòi, sáng tạo, nghiên cứu tài liệu tham khảo để nâng cao hiệu quả giờ lên lớp

- Duy trì sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn vào **thứ 5 tuần 2, 4 hàng tháng**.

- Nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng: dự giờ theo nhóm để cùng học tập, cùng xây dựng.

- Xây dựng đội ngũ cốt cán theo môn học: Mỗi tổ chọn một số giáo viên có năng lực đảm nhiệm cốt cán bộ môn làm nòng cốt cho công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

+ Văn - Sử: Đ/c Nguyễn Lan, Hà, Duyên

+ GDCD: Mai, Nguyễn Lan

+ Toán - Lý: đ/c Nghệ, Thùy, Quỳnh Hương

+ Sinh - Hoá - Địa: đ/c Hiền

+ Tiếng Anh: đ/c Lan Hương

- Thống nhất nội dung chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia thi HSG cấp thị xã từ **tuần 3 tháng 9/2023**, học 3 tiết/tuần; phụ đạo học sinh yếu, phân đối tượng học sinh và triển khai bồi dưỡng, phụ đạo từ tuần 3 tháng 9/2024.

+ Phân công cho từng giáo viên (yêu cầu có nội dung phụ đạo cụ thể)

- Ngày 16/9/2024 giáo viên bộ môn hoàn thành xây dựng kế hoạch dạy học dựa trên kết quả học tập cuối năm trước và thực tế chất lượng của HS đầu năm.

- Thực hiện dự giờ thăm lớp được coi là một tiêu chuẩn khi xếp loại thi đua.

- Nhà trường lưu giữ bài kiểm tra của học sinh từ 45' trở lên.

- Các giờ dạy tiếng Anh: Đảm bảo các giờ dạy nghe hiểu có thể sử dụng đĩa CD, Video clip, audio

- Sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn: Các giờ dạy có thí nghiệm, thực hành yêu cầu 100% phải được thực hiện tại phòng học bộ môn.

2.2. Tham gia các cuộc thi:

- Tham gia thi HSG cấp thị xã: Ngày 03/12/2024
- Thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS: ngày 06/3/2025.
- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Từ 01-03/6/2025
- Các cuộc thi KHKT, STTTNNĐ, Hội thi, Cuộc thi, Giải đấu cấp thị xã, cấp tỉnh theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.
- Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã tháng 11/2024.

2.3. Công tác kiểm tra chuyên môn:

* Kiểm tra giao án: **2 đợt/năm (tháng 11/2024 và tháng 3/2025)** và kiểm tra đột xuất nếu có.

* Kiểm tra nội bộ toàn diện: **2-4 giáo viên/tháng**

* Kiểm tra thực hiện chương trình: **2 lần/HK. (tháng 10, 12/2024 học kỳ I; học kỳ II vào tháng 2, 4/2025).**

* **Kiểm tra định kỳ:** sổ đầu bài, sổ dạy bù (hàng tuần), sổ cá nhân, sổ chủ nhiệm, lịch báo giảng trên hệ thống SMAS; kế hoạch dạy bài dạy online trên công thông tin của trường; sổ mượn thiết bị, đồ dùng, sổ thực hành vào **30 hàng tháng**. Sổ ghi nội dung sinh hoạt chuyên môn của GV, sổ sinh hoạt của tổ chuyên môn.

- **Trọng tâm của công tác kiểm tra là:** hồ sơ sổ sách tổ CM, hồ sơ cá nhân theo quy định, thực hiện chương trình, soạn giảng, lên lịch báo giảng, . . . kiểm tra chế độ cho điểm, nền nếp dạy học trên lớp; đổi mới phương pháp soạn giảng, xây dựng ma trận đề kiểm tra, nội dung chương trình dạy tự chọn (nếu có) và bồi dưỡng HS giỏi.

- Kiểm tra thường xuyên, 15' trở lên phải có đáp án, biểu điểm.

- Tổ chức, quản lý tốt lớp học bồi dưỡng theo hai đối tượng để nâng cao chất lượng mũi nhọn và chất lượng đại trà; đầu tư giáo viên có chất lượng vào dạy đối tượng khá giỏi.

- Yêu cầu tất cả giáo viên phải đổi mới soạn giảng, phải sử dụng thành thạo thiết bị dạy học.

b. Học sinh

* Chỉ tiêu về hai mặt giáo dục:

- Tổng số học sinh: **574 học sinh**

Mức đánh giá	Kết quả rèn luyện (Tỉ lệ)	Kết quả học tập (Tỉ lệ)
Mức Tốt	82,58%	19,51 %
Mức Khá	17,07%	42,16 %
Mức Đạt	0,35 %	38,33 %
Mức Chưa đạt	0%	0%

* *Cụ thể kết quả học tập:*

Khối lớp: 6: Loại Tốt: 20%; Khá: 41%; Đạt: 39%; Xuất sắc: 1 hs

Khối lớp: 7: Loại Tốt: 18%; Khá: 41%; Đạt: 41%; Xuất sắc: 1 hs

Khối lớp: 8: Loại Tốt: 21%; Khá: 45%; Đạt: 34%; Xuất sắc: 1 hs

Khối lớp: 9: Loại Tốt: 20%; Khá: 41%; Đạt: 39%; Xuất sắc: 1 hs

** Các kỳ thi*

- Học sinh giỏi các môn văn hóa:

+ Cấp thị xã: Phần đầu 5-6 HS;

+ Cấp tỉnh: Phần đầu 1-2 HS;

- Sản phẩm đạt giải tại Hội thi KHKT cấp thị xã: (01-02 sản phẩm)

** Chất lượng giáo dục*

- Lên lớp thẳng: 99%; lên lớp sau thi lại: 100%

+ Tốt nghiệp lớp 9 đạt 100%

+ Tỷ lệ tuyển sinh thi đỗ vào THPT công lập đạt từ 62% trở lên.

Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc TKB, giờ giấc ra vào lớp của HS-GV.

- Tăng cường công tác quản lý HS, rèn nề nếp của lớp, tăng cường kiểm tra HS một cách nghiêm túc.

- Củng cố, mở rộng nâng cao mặt bằng kiến thức cho học sinh ở lớp học bồi dưỡng theo 2 đối tượng.

- Duy trì, củng cố, lập lại kỉ cương nề nếp trong dạy học. Tăng cường công tác tự quản để nâng cao chất lượng truy bài đầu giờ.

- Giáo viên trực ban, đội cờ đỏ, GVBM, hàng ngày phải kiểm tra đánh giá, xếp loại tiết học, tên học sinh vắng, học sinh vào muộn, bỏ học, mất trật tự từ đó GVCN, BGH nắm bắt, ngăn chặn, xử lý kịp thời những học sinh vi phạm.

- Thứ 2 hàng tuần giáo viên trực ban phải tổng hợp, nhận xét, công bố kết quả thi đua dưới cờ.

- Có sự phối kết hợp chặt chẽ với phụ huynh để quản lý việc học của học sinh ở nhà và động viên khen thưởng kịp thời những giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua hai tốt.

2.4. Quản lý nâng cao chất lượng mũi nhọn.

- Chỉ đạo, thúc đẩy phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi trong nhà trường nhằm duy trì tốt phong trào dạy tốt, học tốt.

- Khơi dậy ở giáo viên tinh thần yêu nghề, say mê chuyên môn, kích thích tinh thần học tập chuyên sâu của học sinh.

- Chỉ đạo làm tốt công tác mũi nhọn trong nhà trường tạo đà để duy trì và phát triển trường chuẩn quốc gia, thúc đẩy sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

Biện pháp.

- Tăng cường nâng cao nhận thức về vai trò của công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Tăng cường công tác tham mưu cho các cấp đảng uỷ chính quyền địa phương đề cao quan tâm tới công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Phối hợp với các bộ phận tổ chuyên môn thực hiện tốt việc tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, xây dựng ý trí quyết tâm thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục cả về lượng và chất.

- Xây dựng cách thức quản lý chỉ đạo công tác bồi dưỡng bằng kế hoạch.

+ BGH xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch cụ thể theo tháng theo các hình thức như: Họp hội đồng, sinh hoạt tổ chuyên môn để thực hiện theo kế hoạch.

+ Phân công GV có kinh nghiệm bồi dưỡng, ôn luyện. Chọn học sinh khá, giỏi; Phân công giáo viên bồi dưỡng thành lập đội tuyển thi HSG văn hóa.

- Văn 9: Hà, Duyên

- Sinh 9: Hiền, Lương

- Sử 9: Ng.Lan

- Toán 9: Nghệ, Thùy

- Hóa, Địa 9: Hiền

- GDCD 9: Ngọc, Hà

- Vật lý 9: Q.Hương

- Thể dục 9: Thía

- Tiếng Anh: Lan Hương

+ Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình ôn luyện: Theo dõi việc dạy bồi dưỡng của giáo viên theo chuyên đề từ dễ đến khó, huy động việc ôn luyện các dạng bài tập từ sách nâng cao, sách tham khảo.

+ Bố trí số lượng giờ dạy hợp lý cho các giáo viên tham gia bồi dưỡng đội tuyển.

+ Xây dựng kế hoạch, thành lập đội tuyển và tổ chức ôn luyện bồi dưỡng học sinh giỏi các môn VH, TDTT tham gia các kỳ thi *(có kế hoạch riêng)*.

+ Thực hiện dạy học buổi hai đối với khối 6,7,8,9 các môn: Văn, Toán, Tiếng anh *(có kế hoạch riêng)*. Bắt đầu từ tuần 3-4/9.

+ Khuyến khích giáo viên phát hiện nhân tài bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Các bước tiến hành:

+ Giáo viên được phân công ôn luyện tiến hành khảo sát chất lượng lập danh sách học sinh giỏi ở từng bộ môn.

+ BGH căn cứ vào kết quả khảo sát và nguyện vọng của học sinh, phân luồng cho phù hợp (ưu tiên các môn thế mạnh của trường).

+ Mạnh dạn giao cho lớp giáo viên trẻ có trình độ để bồi dưỡng đội tuyển.

- Các giai đoạn bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Tháng 11,12: Luyện kiến thức nâng cao từ sách tham khảo, giải các đề thi của các năm học trước, ôn luyện kiến thức từ sách nâng cao

+ Tháng 12/2024 (theo lịch thi HSG cấp thị xã của PGD):

+ Tiếp tục ôn luyện kiến thức để tham gia thi cấp tỉnh.

+ Hàng tuần BGH trao đổi với giáo viên nắm bắt kịp thời sự tiến bộ của học sinh để có biện pháp tác động điều chỉnh.

- Các giải pháp khen thưởng nhằm thúc đẩy phong trào ôn luyện học sinh giỏi.

+ BGH chủ động xây dựng kế hoạch thưởng cho số lượng và chất lượng giải mà giáo viên và học sinh đạt được bao gồm: cấp huyện, cấp tỉnh.

+ Phối hợp với phụ huynh học sinh, hội khuyến học ủng hộ kinh phí khen thưởng cho công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

3. Chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp.

- Trên cơ sở các điều kiện thiết bị dạy học hiện có, căn cứ vào yêu cầu kiến thức, kĩ năng mà nội dung sách giáo khoa đã thể hiện; tất cả giáo viên phải chủ động vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực của học sinh

- Thực hiện đầy đủ các bài thí nghiệm thực hành theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới phương pháp theo các văn bản hướng dẫn của ngành chỉ đạo.

- Bố trí cho tất cả giáo viên dạy ở các khối lớp đều được đi dự tập huấn các bộ môn của mình phụ trách do Phòng và Sở giáo dục tổ chức.

3.1. Sinh hoạt tổ nhóm/chuyên môn:

- Sinh hoạt chuyên môn thực hiện 2 lần/tháng (tuần 1, 3 hàng tháng) trao đổi sinh hoạt chuyên môn gồm: sinh hoạt thường xuyên và sinh hoạt theo chủ đề.

+ Sinh hoạt thường xuyên để có biện pháp điều chỉnh kịp thời việc thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ CM, nội dung: quản lý KHGD môn học, PPDH, hình thức dạy học, kiểm tra-đánh giá, bồi dưỡng CM, . .

+ Sinh hoạt CM theo chủ đề: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; cần chuẩn bị bài dạy minh họa, dự giờ, thảo luận về giờ dạy.

3.2. Chuyên đề cấp tổ: (2 lần/năm/tổ)

- Học kỳ I: Tháng 10/2024;

- Học kỳ II: tháng 3/2025

3.3. Chuyên đề cấp trường: (2 lần/năm)

- Học kỳ I: Tháng 11/2024

- Học kỳ II: Tháng 4/2025

Lưu ý: Yêu cầu hồ sơ chuyên đề gồm có: Kế hoạch, chương trình thực hiện, giáo án của giáo viên, biên bản sau tiết dạy (không phải phiếu dự giờ), mỗi giờ học có 1 biên bản rút kinh nghiệm sau giờ dạy.

Biện pháp:

- Yêu cầu mọi giáo viên phải nghiên cứu kĩ các tài liệu hướng dẫn về đổi mới phương pháp dạy học và các văn bản hướng dẫn cụ thể cho từng môn để vận dụng linh hoạt vào thực tế giảng dạy trong nhà trường cho phù hợp.

- Thường xuyên quan tâm, hướng dẫn HS phương pháp học tập trên lớp và ngoài giờ.

- Kiểm tra đôn đốc, quan tâm đến mọi HS, chú trọng phát hiện và bồi dưỡng HS năng khiếu và kế hoạch giúp đỡ HS yếu kém.

- Cùng với các trường trong cụm tổ chức tốt việc dự giờ thăm lớp, trao đổi kinh nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học

- Nâng cao chất lượng bồi dưỡng độ ngũ thông qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Trọng tâm: Bồi dưỡng phương pháp, bồi dưỡng nội dung kiến thức (kinh nghiệm bồi dưỡng hs giỏi, nội dung bồi dưỡng HSG; trao đổi các bài dạy khó), bồi dưỡng kỹ năng sử dụng đồ dùng, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng theo chuyên đề.

- Tất cả mọi giáo viên đều phải đổi mới phương pháp dạy học “theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học của HS”. Đánh giá, kiểm tra theo chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng ở tất cả bộ môn; tích hợp môi trường với môn học.

- Khai thác sử dụng thành thạo các thiết bị hiện có, kiên quyết chống dạy chay.

4. Quản lý tập thể sư phạm, tập thể học sinh.

- Giáo viên phải có đủ hồ sơ theo quy định, trình bày đúng khung mẫu theo chuyên môn qui định.

- Thực hiện nghiêm túc việc ra vào lớp, nề nếp chuyên môn, kỉ cương, kỉ luật trong việc đánh giá xếp loại học sinh.

- Cải tiến việc kiểm tra đánh giá xếp loại học sinh đúng thực chất, tránh đùn đẩy học sinh lên lớp vì thành tích nhưng không vì thế mà đề học sinh lưu ban nhiều.

- Có ý thức tự học, tự rèn, đoàn kết phấn đấu giữ vững danh hiệu giáo viên giỏi các cấp, 2 tổ lao động xuất sắc, trường đạt lao động tiên tiến.

- Thực hiện tốt kỉ cương, trật tự lớp học.

- Ổn định nề nếp truy bài đầu giờ, không có học sinh bỏ tiết, hạn chế nghỉ học không lý do.

- Quản lý giáo viên bằng kế hoạch, thi đua, pháp chế.

Biện pháp:

- Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ nhóm chuyên môn.

- Duy trì tốt nề nếp duyệt tiến độ kế hoạch bài dạy (giáo án) trên hệ thống trang TTĐT của ngành, lên kế hoạch giảng dạy, mượn đồ dùng vào thứ 2/tuần.

- Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá xếp loại thi đua một cách chính xác để ngăn chặn những biểu hiện vi phạm chuyên môn.

- Đổi mới công tác quản lý: Quản lý bằng kế hoạch, bằng hồ sơ, bằng chế độ kiểm tra cho điểm, lưu giữ bài kiểm tra, bằng các văn bản chỉ đạo.

- Quản lý, sử dụng tốt các loại hồ sơ qui định.

- Tổ chức tốt phong trào thi đua 2 tốt theo chủ điểm 20/11, 22/12, 03/02, 26/3 có sơ kết tổng kết, xếp loại thi đua cho tập thể, các nhân, động viên khen thưởng kịp thời.

5. Đánh giá kết quả dạy - học

Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định đánh giá học sinh THCS và THPT; Công văn số 2996/SGDĐT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra đánh giá từ năm học 2024-2025; Công văn 2447/SGDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo chuẩn kiến thức, chuẩn kỹ năng.

Biện pháp:

- Yêu cầu tất cả các giáo viên phải nghiên cứu lại các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra cho điểm, chấn chữa bài, lưu giữ bài kiểm tra; đánh giá xếp loại học sinh theo đúng tinh thần của văn bản.

- Nghiêm cấm việc sửa điểm, cấy điểm, nâng điểm cho học sinh.

- Phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra chế độ cho điểm qua sổ đầu bài, sổ điểm lớp, sổ điểm cá nhân; kiểm tra xác suất đối chiếu với bài làm của học sinh.

- Kiểm tra sổ dự giờ của giáo viên để đánh giá ý thức dự giờ thăm lớp, vận dụng thông tư để đánh giá xếp loại giáo viên sau tiết dự.

6. Các điều kiện khác.

- Trang bị đủ SGK, SGV; chế độ văn phòng phẩm và những điều kiện cơ sở vật chất cho giáo viên.

- Tạo điều kiện bố trí thời gian hợp lý cho giáo viên mượn và sử dụng tối đa đồ dùng hiện có, đặc biệt các thiết bị dạy học hiện đại.

- Phân công chuyên môn, bố trí thời khoá biểu phù hợp với điều kiện của mỗi người, tạo điều kiện giúp giáo viên hoàn thành nhiệm vụ.

Biện pháp:

- BGH nhà trường cung cấp đủ SGK, tài liệu tham khảo cho giáo viên.

- Thống nhất thời gian đăng ký mượn đồ dùng cùng với phiếu báo giảng vào thứ 2 hàng tuần. Đ/c phụ trách thiết bị bố trí thời gian, chuẩn bị sẵn cho giáo viên mượn đúng lịch.

- Bố trí mỗi giáo viên có một ngày nghỉ trong tuần để tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành nhiệm vụ.

IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG:

Tháng	Các hoạt động trọng tâm	T.gian thực hiện	Người t/hiện	Kết quả	Điều chỉnh
Tháng	- Ổn định công tác tổ chức, dự kiến	- Tuần 1-	- PHT,		

8+9	phân công chuyên môn, triển khai XD KHGD môn học, các nhiệm vụ năm học. Duyệt tuyển sinh đầu cấp, công tác PCGD - XD KH nhiệm vụ năm học. Hoàn thiện PPCT - Tập huấn chuyên môn do PGD tổ chức (theo lịch); tiếp tục XD KH năm học; Phân công chuyên môn - Học chính trị hè, chuẩn bị khai giảng, tổ chức khai giảng năm học mới 2024-2025. Khai báo, cập nhật dữ liệu trên hệ thống SMAS; Hoàn thiện điều chỉnh XD KHGD nhà trường; KH của giáo viên; - Xây dựng thời khóa biểu; - Lịch báo giảng - Họp HĐ trường; - Thực hiện các hoạt động dạy học theo KH và PPCT. Giao ban công tác tuần - Thực hiện các hoạt động dạy học theo KH và PPCT. Điều chỉnh thời khóa biểu - XD kế hoạch và thành lập đội tuyển HSG các môn văn hóa lớp 9. (HS đăng ký) phân công giáo viên ôn tập - XD KH và tổ chức học buổi 2 - Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân đối với HS khuyết tật học hòa nhập - Sinh hoạt tổ CM. - Tổ chức nghiên cứu quy chế chuyên môn... - Thực hiện các hoạt động dạy học theo KH và PPCT. Điều chỉnh thời khóa biểu . . . - Giao ban công tác tuần. - Kiểm tra nề nếp thực hiện quy chế chuyên môn - Thực hiện ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa - Hoàn thành hồ sơ chủ nhiệm và sổ điểm điện tử lớp các loại hồ sơ sổ	3/8 - Tuần 2/8 -Tuần 3,4 /8 - Tuần 4/8 Tuần 1-4/9 - Tuần 1/9 - Tuần 2,3/9	TCM, GV, NV - PHT, TCM - PHT, TCM, GV - Toàn trường PHT, GV T.trường TCM, CM, GV CM CM CM, GVCN Tổ CM CM, GV -CM, GV - CM - GV		
-----	---	---	--	--	--

	- sách theo quy định. - Kiểm tra nề nếp thực hiện quy chế chuyên môn. - Duyệt KH thực hiện nhiệm vụ năm học. - Sinh hoạt tổ chuyên môn - Kiểm tra chuyên môn - Tập luyện các môn TT hội khỏe - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)	- Tuần 3-4/9	- GV - BGH - BGH - Tổ CM - BGH		
Tháng 10	- Thực hiện các hoạt động dạy và học, - Kiểm tra thực hiện nề nếp CM theo KH, điều chỉnh thời khóa biểu (nếu có). - Xây dựng KH tổ chức chuyên đề c.trg - Giao ban công tác tháng. - Kiểm tra cập nhật dữ liệu các lớp trên hệ thống SMAS, soạn duyệt GA Onnile, lịch báo giảng - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển SG văn hóa. - Hội nghị viên chức - Lựa chọn sản phẩm tham ra thi KHKT của HS (nếu có) - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH. - Kiểm tra nội bộ (lịch theo KH) - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa - Sinh hoạt tổ CM - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, điều chỉnh thời khóa biểu (nếu có) - Giao ban công tác tuần. - Lựa chọn sản phẩm tham gia cuộc thi KHKT dành cho học sinh phổ thông - Kiểm tra nề nếp thực hiện quy chế chuyên môn - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa - Kiểm tra nề nếp thực hiện quy chế chuyên môn. + Tổ chức chuyên đề cấp tổ - Kiểm tra chuyên môn: soạn duyệt giáo án online. - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa cấp thị xã. - Tham gia hoạt động GD trong nhà	- Tuần 1-4 - Tuần 2-3 - Tuần 3-4	- Tổ CM, GV - CM - BGH. - BGH, tổ CM, Tổ CM, GV - GV - PHT, - GV đc phân công GV - CM - GV - Tổ CM, GV - CM - GV - Tổ CM - CM - Tổ CM - GV - GV, tổ		

	trường với chủ đề tuyên truyền: ATGT, PCCC - Ra đề, duyệt đề kiểm tra giữa kỳ 1 - Kiểm tra Thực hiện chương trình - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)		CM CM		
Tháng 11	- Kiểm tra giữa kỳ I, - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển SG văn hóa. - Tham gia sản phẩm tham ra thi KHKT của HS theo chỉ đạo (nếu có) - Giao ban công tác tháng - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa - Sinh hoạt tổ CM - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, Giáo dục lòng yêu quý, kính trọng, biết ơn thầy cô. Giáo dục truyền thống Tôn sư trọng đạo, Uống nước nhớ nguồn - Giao ban công tác tuần. - Kiểm tra nề nếp thực hiện quy chế chuyên môn - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa - Tham gia cuộc thi KHKT dành cho học sinh phổ thông - Kiểm tra nội bộ (lich theo KH) - Tổ chức chuyên đề cấp trường. - Tham gia thi giáo viên dạy giỏi THCS cấp thị xã - Tiếp tục ôn luyện đội tuyển HSG văn hóa - Các hoạt động kỷ niệm ngày 20/11 - Kiểm tra CM; Kiểm tra giáo án - Tham gia chuyên đề cấp cụm (nếu có) - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)	Tuần 1-2 Tuần 2 Tuần 3-4	CM GV GV được phân công GV Tổ CM		
Tháng 12	- Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Tham gia thi HSG văn hóa TX - Giao ban công tác tháng. - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Thực hiện kiểm tra nội bộ - Kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Thực hiện các hoạt động dạy và học	- Tuần 1-2	- BGH Theo KH CM, GV CM		

	theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM, dự giờ thăm lớp giáo viên mới. - Thực hiện kiểm tra nội bộ - Sinh hoạt tổ CM. - Các hoạt kỷ niệm ngày 22/12 - Ôn tập cuối kỳ I, - Ra đề, duyệt đề, kiểm tra cuối kỳ I - Kiểm tra thực hiện chương trình - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)	- Tuần 3-4	Theo KH CM		
Tháng 1	Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH (tuần 18); thực hiện nề nếp CM - Họp Hội đồng - Sơ kết học kỳ I - Họp phụ huynh học sinh - Tổ chức chuyên đề cấp tổ - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM - Sơ kết học kỳ I - Sinh hoạt tổ CM - Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn KHXH - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Kiểm tra nội bộ, kiểm tra CM - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng) - Nghỉ tết nguyên đán	Tuần 1 Tuần 2-3 Tuần 4	CM, GV -BGH Theo KH BGH GV Tổ CM		
Tháng 2	- Nghỉ tết nguyên đán (tiếp) - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Sinh hoạt tổ CM - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhân viên - Tham gia chuyên đề "Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục các môn học CTGDPT 2018 cấp thị xã - Kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn tổ KHTN - Kiểm tra nội bộ. - Kiểm tra thực hiện chương trình - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)	- Tuần 1 - Tuần 2-4 -Tuần 3-4	BGH Theo KH		
Tháng 3	- Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, thực hiện nề nếp CM. - Tham gia thi HSG cấp tỉnh (nếu có)	- Tuần 1	BGH, CM, Tổ CM		

	- Tham gia Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng thị xã. - Kiểm tra giữa học kỳ II - Kiểm tra nội bộ, - Tổ chức chuyên đề cấp tổ - Tham gia Giao lưu các CLB Tiếng Anh cấp thị xã - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)	- Tuần 2-3 - Tuần 4			
Tháng 4	- Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH, kiểm tra thực hiện nề nếp CM. - Sinh hoạt chuyên môn - Kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên môn - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tham gia giao lưu học sinh giỏi các môn học lớp 8 cấp thị xã - Kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên môn thực hiện chương trình - Kiểm tra sổ sách CM (30 hàng tháng)	- Tuần 1 - Tuần 2-4 - Tuần 3,4	BGH CM, GV		
Tháng 5	- Sinh hoạt tổ CM. - Kiểm tra học kỳ II - Kiểm tra hồ sơ học bạ lớp 9. - Duyệt tốt nghiệp, hoàn thiện hồ sơ xét tốt nghiệp lớp 9. - Thực hiện các hoạt động dạy và học theo KH - Tổng kết năm học 2024-2025	- Tuần 1-2 - Tuần 3-4	CM, Tổ CM BGH		
Tháng 6+7	- Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho HS, hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh vào THPT nộp về trường THPT. - Làm công tác tuyển sinh lớp 6, hoàn thiện hồ sơ tuyển sinh và duyệt với Phòng GD.		BGH BGH, GV, NV		

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo chuyên môn năm học 2024-2025 của trường THCS Hồng Thái Tây; trong khi thực hiện linh hoạt nếu có bổ sung và điều chỉnh theo tình hình thực tế./.

Nơi nhân:

- Hiệu trưởng (báo cáo);
- CBGVNV nhà trường (th/hiện);
- Lưu CM.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Lê Nho Tập

